

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày 16 tháng 6 năm 2020

“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Liễu

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị G, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Bình Chỉ, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Đào Xuân Ch, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Hòa Loan, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 27/02/2020 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Hà Thị G trình bày:

Chị và anh Ch kết hôn ngày 28/01/2011, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngọc Mỹ. Sau khi kết hôn, chị về chung sống và làm ăn cùng gia đình anh Ch. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau,

bất đồng quan điểm, anh Ch hay chơi cờ bạc chị có nói thì anh Ch đánh, đuổi chị. Tháng 5/2019 chị bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên xin được ly hôn anh Ch.

Về con chung: Chị và anh Ch có 02 con chung là Đào Thị Thúy An, sinh ngày 12/3/2012 và Đào Tuấn Khanh, sinh ngày 20/9/2013, hiện đang ở với chị. Ly hôn chị xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Đào Xuân Ch là bị đơn, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh đều cố tình vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại UBND xã Ngọc Mỹ và gia đình anh Ch; hiện anh Ch đi làm ăn xa nhưng vẫn thỉnh thoảng về nhà tại thôn Hòa Loan, xã Ngọc Mỹ. Các lần Tòa án báo gọi anh Ch, Cơ quan Thừa phát lại đều giao thông báo, giấy triệu tập, thông báo hòa giải đến gia đình anh Ch và gia đình đã thông báo cho anh Ch, nhưng anh Ch vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị G được ly hôn anh Ch; giao cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng con chung và xác nhận sự tự nguyện của chị G không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do chị G không đề nghị giải quyết nên không xem xét; về án phí, chị G phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Hà Thị G và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn và nuôi con chung”. Bị đơn là anh Đào Xuân Ch có địa chỉ tại xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với anh Ch nhưng anh Ch cố tình vắng mặt không đến tòa. Tòa án đã tiến hành thông báo và niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại địa phương nơi anh Ch cư trú và giao cho gia đình anh Ch, nhưng anh Ch vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Hà Thị G và anh Đào Xuân Ch là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau nên từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau. Tháng 05/2019 chị G bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay.

Xét tình cảm vợ chồng giữa chị G và anh Ch mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Ch cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết việc chị G có đơn xin ly hôn anh, như vậy phần nào thể hiện anh Ch không có nguyện vọng và biện pháp hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Do vậy đề nghị của chị G xin ly hôn anh Ch là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của chị G về việc nuôi con chung thấy rằng: Về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm nuôi con chung của chị G và anh Ch đều như nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên. Tuy nhiên do hiện nay anh Ch thường xuyên đi làm ăn xa ít có điều kiện chăm sóc con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung sau ly hôn nên chấp nhận đề nghị của chị G xin trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung và xác nhận sự tự nguyện của chị G không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị G không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Ch vắng mặt nên không có lời khai và đề nghị của anh, khi nào anh có mặt và yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức thì khởi kiện để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Hà Thị G phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Cho chị Hà Thị G được ly hôn anh Đào Xuân Ch.

Giao cho chị G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Thị Thúy An, sinh ngày 12/3/2012 và Đào Tuấn Khanh, sinh ngày 20/9/2013. Xác nhận sự tự nguyện của chị G không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị G không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Hà Thị G phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0007651 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị G có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Anh Ch vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch
- THA Lập Thạch.
- UBND xã Ngọc Mỹ
- Các đương sự
- Lưu hai bản.

Trần Hữu Lực